



# Nâng cao hiệu quả thực hiện Kết luận số 36 - KL/TW của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

ThS. NGUYỄN ĐÌNH VIỆT  
Ban Tuyên giáo Trung ương

Việt Nam được đánh giá là quốc gia có nguồn tài nguyên nước khá phong phú, dồi dào. Tổng lượng nước mặt trung bình khoảng 840 tỷ m<sup>3</sup>/năm. Với hơn 7.500 đập, hồ chứa đã tạo nên dung tích trữ nước chủ động trên 70 tỷ m<sup>3</sup>. Nguồn nước là sự sống, có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển của đất nước, sinh kế của người dân. Do đó, bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước luôn là vấn đề được Đảng, Nhà nước quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, đạt được nhiều kết quả tích cực, cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội (KT - XH), bảo đảm quốc phòng, an ninh, đời sống, sinh hoạt của người dân qua các thời kỳ. Tuy nhiên, việc phát triển công nghiệp, đô thị chưa gắn với bảo đảm an ninh nguồn nước, làm suy giảm số lượng, chất lượng nguồn nước, thậm chí gây mất an ninh nguồn nước; Công tác bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước còn nhiều hạn chế; Công tác quản trị nguồn nước còn yếu, chưa hiệu quả; Ý thức, trách nhiệm của nhiều cơ quan, tổ chức, địa phương và người dân trong việc quản lý, khai thác, sử dụng nước chưa cao; Ô nhiễm nguồn nước ngày càng nghiêm trọng... Trước tình hình đó, nhằm bảo đảm số lượng, chất lượng nước phục vụ dân sinh trong mọi tình huống; đáp ứng nhu cầu sử dụng nước cho sản xuất, kinh doanh của các ngành, lĩnh vực, đặc biệt là các ngành kinh tế quan trọng, thiết yếu; mọi người dân, mọi đối tượng được tiếp cận, sử dụng nước công bằng, hợp lý; BVMT, khắc phục tình trạng suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm nguồn nước, ngày 23/6/2022, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 36-KL/TW về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó đề ra mục tiêu tổng thể dài hạn, các mục tiêu cụ thể trong từng giai đoạn và yêu cầu triển khai 9 nhóm giải pháp, nhiệm vụ chủ yếu để bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước.

Tại Kết luận số 36-KL/TW, Bộ Chính trị đã yêu cầu thực hiện các mục tiêu cụ thể giai đoạn đến năm 2025, 2030, 2045, gồm: Đến năm 2025, hoàn thành việc lập quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến nước; 95% hộ gia đình ở thành thị và 60% hộ gia đình ở nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn; giải quyết cơ bản tình trạng thiếu nước sinh hoạt, nước cho sản xuất, đặc biệt là các tỉnh vùng đồng bằng sông Cửu Long, Tây Nguyên, Nam Trung

bộ, miền núi phía Bắc; cơ bản sửa chữa, nâng cấp bảo đảm an toàn các đập, hồ chứa nước bị hư hỏng, xuống cấp, chưa đủ khả năng chống lũ theo thiết kế.

Đến năm 2030, cân đối đủ nước phục vụ dân sinh và phát triển KT - XH; 100% hộ gia đình ở thành thị và 80% hộ gia đình ở nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn. Giải quyết căn bản nước sinh hoạt cho các đảo có đông dân cư; hoàn thiện đồng bộ hệ thống công trình điều tiết nước mặn, nước ngọt, tích trữ nước trên các lưu vực sông lớn; hoàn thành sửa chữa, nâng cấp các đập, hồ chứa nước hư hỏng, xuống cấp, thiếu năng lực phòng, chống lũ; bước đầu khắc phục tình trạng suy thoái, ô nhiễm nguồn nước nghiêm trọng tại một số lưu vực sông, hệ thống công trình thủy lợi lớn; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu; xây dựng và vận hành hệ thống theo dõi, đánh giá, giám sát an ninh nguồn nước quốc gia theo phương thức quản trị nguồn nước của quốc tế.

Đến năm 2045, chủ động được nguồn nước phục vụ dân sinh và phát triển KT - XH; bảo đảm hộ gia đình ở nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn; dự báo, cảnh báo dài hạn để xử lý ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước, ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu; kiểm soát và khắc phục tình trạng suy thoái, ô nhiễm nguồn nước tại các lưu vực sông, hệ thống công trình thủy lợi; hoàn thiện chính sách về nước đồng bộ, thống nhất liên ngành, liên vùng, bảo đảm an ninh nguồn nước.

Theo Kết luận, Bộ Chính trị yêu cầu nâng cao chất lượng công tác quy hoạch thủy lợi, tài nguyên nước và điều tra cơ bản, đánh giá trữ lượng nguồn nước, chủ động tích trữ, điều hòa, phân phối nguồn nước, đáp ứng yêu cầu sử dụng nước phục vụ dân sinh, phát triển KT - XH và nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý, vận hành, bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước. Cùng với đó, tăng cường năng lực, chất lượng dự báo, cảnh báo thiên tai, nguy cơ mất an ninh nguồn nước theo thời gian thực; nghiên cứu, phát triển, ứng dụng khoa học và công nghệ, chuyển đổi số trong bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước; tăng cường BVMT, bảo vệ nguồn sinh thủy, phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước và đẩy mạnh hợp tác quốc tế về bảo đảm an ninh nguồn nước. Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước trong tình hình mới là nhiệm vụ và giải pháp được đặt lên hàng đầu. Trong đó nhấn mạnh, cần tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục để cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp nhận thức đúng, đầy đủ về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước là nhiệm



▲ An ninh nguồn nước phải gắn với an ninh quốc gia, biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai

vụ quan trọng, vừa cấp bách, vừa lâu dài, liên quan trực tiếp đến đời sống nhân dân, phát triển KT - XH, bảo đảm quốc phòng, an ninh đất nước, trên cơ sở đó xác định rõ trách nhiệm, nghĩa vụ của các cấp, ngành và người dân trong thực hiện công tác này. Phát huy vai trò giám sát của người dân, cộng đồng; vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp trong tuyên truyền, vận động nhân dân quản lý, chủ động tích trữ, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả.

Đến nay, sau gần 1 năm ban hành, Kết luận số 36-KL/TW đã được phổ biến, quán triệt sâu rộng đến các cấp, ngành. Thủ tướng Chính phủ đang xem xét phê duyệt Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 36-KL/TW trong thời gian tới. Một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Kết luận số 36-KL/TW trên địa bàn, tiêu biểu như các tỉnh Quảng Nam, TP. Đà Nẵng, Ninh Thuận, Kon Tum... Ngày 26/8/2022, tỉnh ủy Quảng Nam đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 36-KL/TW, ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Mục đích của Kế hoạch nhằm phổ biến, quán triệt sâu rộng Kết luận số 36-KL/TW; nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, doanh nghiệp và nhân dân về bản chất và các vấn đề cơ bản của an ninh nguồn nước; phát huy tối đa các nguồn lực, quyết tâm đổi mới tư duy và hành động nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KT - XH của tỉnh. Để thực hiện hiệu quả các mục tiêu trên, Quảng Nam đề ra một số nhiệm vụ trọng tâm sau: Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước trong tình hình mới; hoàn thiện cơ chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước; nâng cao chất lượng công tác quy hoạch thủy lợi, tài nguyên nước và điều tra cơ bản, đánh

giá trữ lượng nguồn nước; chủ động tích trữ, điều hòa, phân phối nguồn nước, đáp ứng yêu cầu sử dụng nước phục vụ dân sinh và phát triển KT - XH...

Hay tại TP. Đà Nẵng, ngày 7/11/2022, Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng cũng đã ban hành Chương trình hành động số 20-CTr/TU triển khai thực hiện Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trong đó, đề ra 9 nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước trong thời gian tới: Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước trong tình hình mới; Hoàn thiện cơ chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước; Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch thủy lợi, tài nguyên nước và điều tra cơ bản, đánh giá trữ lượng nguồn nước; Chủ động tích trữ, điều hòa, phân phối nguồn nước, đáp ứng yêu cầu sử dụng nước phục vụ dân sinh và phát triển KT - XH...

Xác định công tác bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước là nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết, thường xuyên, liên tục, phải có sự quan tâm của cả hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở và toàn xã hội, trong thời gian tới, các Bộ, ngành, địa phương cần cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 36-KL/TW của Bộ Chính trị phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong công tác bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước, đáp ứng yêu cầu phát triển KT - XH, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Tuy nhiên, việc cụ thể hóa phải bám sát Kết luận số 36-KL/TW của Bộ Chính trị, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan và tình hình thực tế của địa phương; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện ■